

Số: 67/2025/QĐST-HNGĐ

B, ngày 03 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 21/2025/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 01 năm 2025, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị **Nguyễn Hữu L**, sinh ngày 01/6/1994.

Địa chỉ: Ấp T, thị trấn Đ, huyện B, tỉnh Bến Tre.

- *Bị đơn*: Anh **Nguyễn Duy T**, sinh ngày 27/11/1992.

Địa chỉ: Ấp T, thị trấn Đ, huyện B, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 59, 81, 82, 83, 84, 119 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 3 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 3 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Hữu L và anh Nguyễn Duy T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Hữu L và anh Nguyễn Duy T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Nguyễn Duy T đồng ý để chị Nguyễn Hữu L được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung tên Nguyễn Thị Ngọc H, sinh ngày 05/10/2019 và Nguyễn Phát Đ, sinh ngày 22/12/2022.

Ghi nhận sự tự nguyện của chị Nguyễn Hữu L không yêu cầu anh Nguyễn Duy T cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Nguyễn Duy T không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Chị Nguyễn Hữu L trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở anh Nguyễn Duy T trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 và Điều 119 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và quyết định việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét đến.

- Về nợ chung: Chị Nguyễn Hữu L và anh Nguyễn Duy T khai thống nhất không có nên không xét đến.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Nguyễn Hữu L tự nguyện chịu toàn bộ là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Lạc đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0008168 ngày 21 tháng 01 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre. Vậy, chị Nguyễn Hữu L được hoàn lại số tiền chênh lệch 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre (Phòng KTNV và THA);
- VKSND huyện Bình Đại;
- Chi cục THADS huyện Bình Đại;
- UBND xã A, huyện C, tỉnh Tiền Giang (Số 113, ngày 26/12/2018);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Bùi Thái Dương